TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/DS-ST
Ngày 26-5-2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vĩnh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tấn Nghị và bà Phan Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thoang – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa: Nguyễn Văn Bưởi – Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 16/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2021, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXX-ST ngày 22 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị V** - sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Mỹ Bình, xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa, Phú Yên

Có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Vợ chồng bà **Nguyễn Thị Xuân L** - sinh năm 1990; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Lạc Điền, xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở: Thôn Bình Thắng, xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa, Phú Yên và ông **Phan Tấn H** – sinh năm 1986; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Phước Thành Đông, xã Hòa Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở: Thôn Bình Thắng, xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Nguyễn Thị V trình bày: Do quen biết nên nguyên đơn có cho vợ chồng bị đơn Nguyễn Thị Xuân L và Phan Tấn H vay tiền hai lần, cụ thể như sau: Lần 1 vào ngày 24/5/2019 với số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) hẹn đến

ngày 07/7/2019 trả nợ, lần thứ hai vào ngày 20/6/2019 với số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) hẹn đến ngày 20/8/2019 trả nợ. Lãi suất của cả hai lần vay đều bằng với mức lãi suất cho vay của ngân hàng. Việc vay tiền bị đơn có viết "Giấy nhận nợ vay tiền" giao cho nguyên đơn giữ. Đến tháng 8/2019 bị đơn trả cho nguyên đơn hai lần với tổng số tiền 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng), nguyên đơn trừ vào nợ gốc và từ đó đến nay không trả thêm bất cứ khoản nào nữa. Năm 2020, nguyên đơn và bị đơn cũng đã gặp nhau thỏa thuận việc trả nợ, nguyên đơn đã giảm cả tiền lãi và gốc để cho bị đơn có điều kiện trả nợ dứt điểm nhưng từ đó đên nay bị đơn cũng không trả cho nguyên đơn khoản nào nên nguyên đơn căn cứ vào giấy vay và số lần trả tiền để đòi nợ, không đồng ý giảm theo thỏa thuận. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ gốc là 57.000.000đ (Năm mươi bảy triệu đồng) và tiền lãi tính từ ngày trả nợ cuối cùng là ngày 20/8/2019 cho đến khi trả xong số tiền vay với mức lãi suất theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vắng mặt nên không có lời trình bày và Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị bị đơn trả tiền vay gốc 57.000.000đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật tính từ ngày 20/8/2019 cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ theo quy định của pháp luật xét xử vắng mặt;

Về nội dung vụ án: Căn cứ hai "Giấy mượn tiền" mà bị đơn cung cấp, căn cứ vào lời khai của nguyên đơn thừa nhận bị đơn đã trả cho nguyên đơn 23.000.000đồng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 116, 119, 280, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trả cho nguyên đơn 57.000.000đồng tiền gốc và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 20/8/2019 và buộc bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Pháp luật về tố tụng: Các bên thực hiện giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật, bị đơn có nơi cư trú tại xã Sơn Thành Đông, huyện Tây Hòa nên căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật

Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa và quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Pháp luật về nội dung: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp hợp đồng vay tài sản quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự.

[2.1] Về yêu cầu của nguyên đơn: Nguyên đơn cung cấp 02 "Giấy mượn tiền" do vợ chồng bị đơn Phan Tấn H, Nguyễn Thị Xuân L viết thể hiện tổng số tiền vay là 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng) nên việc khởi kiện của nguyên đơn là căn cứ. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn thừa nhận vợ chồng bị đơn đã trả cho nguyên đơn 23.000.000đ tiền nợ gốc nên còn nợ 57.000.000đ (Năm mươi bảy triệu đồng) nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu vợ chồng bị đơn trả 57.000.000đ (năm mươi bảy triệu đồng) là đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[2.2] Về lãi suất: Nhận thấy trong hợp đồng vay tài sản (giấy mượn tiền) không ghi rõ về lãi suất, tuy nhiên yêu cầu về trả lãi suất phát sinh trong hợp đồng vay tài sản không có lãi suất được quy định cụ thể tại Điều 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự nên yêu cầu của bà Vương được chấp nhận.

Cụ thể: 57.000.000 đồng x 10%/năm x 02 năm 09 tháng 06 ngày (từ ngày 20/8/2019 đến ngày 26/5/2022) = 15.770.000 đồng.

Tổng cộng bị đơn phải trả cho nguyên đơn (tính đến ngày 26/5/2022) số tiền 72.770.000 đồng, trong đó nợ gốc là 57.000.000 đồng và nợ lãi là 15.770.000 đồng.

Kể từ ngày 27/5/2022, bị đơn còn phải chịu lãi phát sinh tương ứng số tiền nợ gốc phải thanh toán đến khi bị đơn thanh toán hết nợ cho nguyên đơn.

[4] Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến trình bày nên phải chịu mọi hậu quả pháp lý.

[6] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.638.000đ (72.770.000 đồng x 5%). Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do đó được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 116, 119, 280, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Xuân L và ông Phan Tấn H phải trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc là 57.000.000đ (năm mươi bảy triệu đồng) và tiền lãi là 15.770.000 (mười lăm triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) về hợp đồng vay tài sản.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì phải chịu thêm khoản lãi suất theo Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành xong.

Về án phí:

+ Bị đơn Nguyễn Thị Xuân L và Phan Tấn H phải chịu 3.638.000đ (ba triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả cho nguyên đơn Nguyễn Thị V tiền tạm ứng án phí: 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002318 ngày 25/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Vĩnh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa